

Số: 19 /QĐ-CDKTKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4832/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Lâm thành Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng;

Xét đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh và Đào tạo ngắn hạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, các đơn vị liên quan và thí sinh dự tuyển trình độ Cao đẳng, Trung cấp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- P. HCQT (đăng Eoffice);
- TT. TTTV (đăng Website);
- Lưu: VT, TSĐTNH.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Đức Khiêm



QUY CHẾ

Tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /QĐ-CDKTKT ngày 21 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị và cá nhân liên quan tham gia vào quá trình xét tuyển trình độ cao đẳng, trung cấp tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HOTEC).

2. Quy chế này quy định về các nội dung xét tuyển trình độ cao đẳng, trung cấp bao gồm: Ngành, nghề đào tạo; thời gian tuyển sinh; đối tượng tuyển sinh; hình thức tuyển sinh; điều kiện xét tuyển; thủ tục và hồ sơ đăng ký xét tuyển; lệ phí xét tuyển; trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh; chính sách và đối tượng ưu tiên; điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại tố cáo; báo cáo, khen thưởng và kỷ luật.

Điều 2. Ngành, nghề đào tạo

1. Ngành, nghề đào tạo trình độ cao đẳng:

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo
1	6220206	Tiếng Anh
2	6340404	Quản trị kinh doanh
3	6340202	Tài chính - Ngân hàng
4	6340301	Kế toán
5	6320201	Hệ thống thông tin
6	6480201	Công nghệ thông tin
7	6510201	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí
8	6510304	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử
9	6510202	Công nghệ kỹ thuật Ô tô
10	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo
11	6510312	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông
12	6510305	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
13	6340201	Tài chính doanh nghiệp
14	6340116	Marketing
15	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
16	6340434	Quản lý tòa nhà
17	6540204	Công nghệ may
18	6540205	May thời trang
19	6480202	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)
20	6480214	Thiết kế trang Web
21	6340113	Logistics

2. Ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp:

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo
1	5520224	Điện tử dân dụng
2	5520223	Điện công nghiệp và dân dụng
3	5510312	Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông
4	5510211	Công nghệ kỹ thuật nhiệt
5	5510304	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử
6	5520159	Bảo trì và sửa chữa ô tô
7	5520117	Cơ khí chế tạo
8	5480205	Tin học ứng dụng
9	5480215	Thiết kế và quản lý website
10	5480209	Quản trị mạng máy tính
11	5340302	Kế toán doanh nghiệp
12	5540204	Công nghệ may và thời trang
13	5340201	Tài chính doanh nghiệp
14	5520160	Bảo trì và sửa chữa khung vỏ ô tô

3. Khi được cấp phép mở những ngành, nghề mới (ngoài các ngành, nghề đào tạo nêu trên) Nhà trường sẽ thông tin cụ thể trong kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh.

Điều 3. Thời gian, đối tượng và hình thức tuyển sinh

1. Thời gian tuyển sinh:

a) Đối với trình độ trung cấp: Từ tháng 01 đến tháng 12 hằng năm.

b) Đối với trình độ cao đẳng: Từ tháng 01 đến tháng 12 hằng năm.

Nhà trường thông báo tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng công khai trên website của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác về điều kiện xét tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, chỉ tiêu cần tuyển, ngành và các điều kiện về hồ sơ đăng ký xét tuyển, thời gian dự kiến nhập học, khai giảng.

Trường hợp số thí sinh nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định, Nhà trường không nhận thêm hồ sơ đăng ký dự tuyển dù vẫn còn trong thời gian tuyển sinh như đã thông báo trước đó và thông báo công khai trên website của Nhà trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Đối với trình độ trung cấp: Tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và tương đương trở lên.

b) Đối với trình độ cao đẳng:

- Tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT);

- Tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định.

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; quân nhân, công an nhân dân tại ngũ; người nước ngoài, nếu có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển học trình độ trung cấp, cao đẳng:

- Bảo đảm các điều kiện được quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (nếu dùng ngân sách nhà nước đi học) đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được dự tuyển khi đã được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đồng ý;

- Quân nhân và công an nhân dân tại ngũ được dự tuyển vào những trường do Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an quy định sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đồng ý; quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau;

- Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học trung cấp, cao đẳng tại Việt Nam: Hiệu trưởng trường căn cứ kết quả học tập ở trung học cơ sở, trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên của thí sinh (bảng điểm, văn



bằng, chứng chỉ minh chứng) và kết quả kiểm tra kiến thức, tiếng Việt (nếu cần) theo quy định của trường để xem xét, quyết định tuyển thí sinh vào học.

d) Vùng tuyển sinh: Cả nước.

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

4. Nguyên tắc xét tuyển:

Thời gian đăng ký xét tuyển của thí sinh được Trường ghi nhận theo từng hình thức đăng ký cụ thể (trực tiếp, bưu điện hoặc trực tuyến); việc tiếp nhận đăng ký xét tuyển được thực hiện cho đến khi đủ chỉ tiêu của mỗi ngành;

Thí sinh đăng ký dự tuyển trung cấp thuộc các trình độ cao hơn THCS, mà số lượng không đủ mở lớp riêng cho đối tượng này, khi đó thí sinh sẽ được thông báo nhập học như với đối tượng tuyển sinh THCS;

Đối với thí sinh đăng ký nhiều nguyện vọng, với nhiều hồ sơ xét tuyển vào ngành khác nhau, thí sinh có thể trúng tuyển các nguyện vọng nhưng chỉ được phép chọn 1 ngành để làm thủ tục nhập học.

Điều 4. Thủ tục, hồ sơ đăng ký và lệ phí xét tuyển

1. Đăng ký dự tuyển: Mỗi thí sinh được đăng ký một hoặc nhiều ngành thông qua mỗi phiếu đăng ký xét tuyển theo quy định.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, gồm:

- Phiếu ĐKXT theo mẫu của trường, điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu và ghi rõ tên ngành, trình độ đào tạo đăng ký học.

- Hoặc phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp theo mẫu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được quy định tại Phụ lục 02 (Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021).

- Hoặc điền thông tin trên trang đăng ký tuyển sinh trực tuyến (online) của Trường.

3. Các hình thức đăng ký dự tuyển:

a) Đăng ký trực tiếp trên Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên hoặc tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội của địa phương hoặc trực tiếp tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn> hoặc trên trang thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội của địa phương hoặc trên các trang thông tin điện tử của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh tại website <http://tuyensinhonline.hotec.edu.vn> hoặc <http://dkxt.ktkthem.edu.vn>;

c) Đăng ký trực tuyến (online) qua phần mềm "Chọn nghề" được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại smartphone, máy tính bảng);

d) Hoặc gửi bưu điện về Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Lệ phí xét tuyển: Căn cứ quy định hiện hành Nhà trường xây dựng mức thu, cách thức nộp thuận lợi cho thí sinh và quy định ở các thông báo tuyển sinh.

Điều 5. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh

1. Khai báo chính xác các thông tin, nộp hồ sơ và lệ phí tuyển sinh về trường đăng ký dự tuyển trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường đăng ký dự tuyển khi có yêu cầu.

2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển với hồ sơ gốc.

3. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để đăng ký dự tuyển xử lý kịp thời.

4. Và những quy định tại Điều 17 của Quy chế này.

Điều 6. Chính sách và đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:



- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
- + Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;
- + Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

- + Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;
- + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;
- + Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

- + Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;
- + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
- + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại

khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ được Hội đồng tuyển sinh Nhà trường xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

2. Chính sách tuyển thẳng

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng; tốt nghiệp trung học cơ sở, tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ),

tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

e) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các trường cao đẳng, trung cấp Việt Nam: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học;

f) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

g) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

h) Người đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

i) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng.

a) Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi tay nghề quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông, hiệu trưởng xem xét, quyết định cho vào học;

b) Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp trực tiếp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ của trường.

4. Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.

Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được

hường chính sách tuyển thẳng), nộp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định của nhà trường.

5. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh các trường, lớp dự bị;

- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành nếu học trung học phổ thông (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;

- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học trung học phổ thông/trung học cơ sở hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành;

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1);



- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

6. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) đối với thang điểm 10.

Chương II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị

1. Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa của từng ngành, nghề đào tạo được tính theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo được tính theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc tổ chức công tác tuyển sinh; ban hành các văn bản, biểu mẫu phục vụ công tác xét tuyển và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của Nhà trường.

2. Phối hợp với các đơn vị, ban ngành địa phương, cơ quan Báo chí, Đài truyền hình tổ chức công tác tư vấn hướng nghiệp tuyển sinh; Tổ chức thu nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác của hồ sơ theo quy định.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát: Phối hợp với các đơn vị thực hiện đúng quy định hiện hành; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo quy định.

Điều 9. Xác định thí sinh trúng tuyển

1. Tiêu chuẩn trúng tuyển chung trường hoặc theo từng ngành, nghề đào tạo của trường, cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn trúng tuyển: thí sinh đăng ký dự tuyển (như quy định tại Điều 4), trong thời gian trường còn chỉ tiêu hoặc còn tuyển sinh cho ngành nghề đó, đồng thời thoả mãn các điều kiện về tiêu chí xét tuyển cụ thể của từng ngành, nghề (nếu có) được quy định tại thông báo tuyển sinh của Trường.

2. Khi số thí sinh trúng tuyển đến nhập học không đủ, trường có thể tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Tiêu chuẩn tuyển chọn ở các đợt tuyển sinh không nhất thiết phải bằng nhau và do Chủ tịch HĐTS quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS.

4. Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, sau khi xác định tiêu chuẩn tuyển chọn ở mức cho phép theo yêu cầu đào tạo của trường mà vẫn thiếu số lượng, trường được phép lấy thí sinh dự tuyển vào trường nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác, đồng thời đạt yêu cầu và tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định của ngành, nghề còn thiếu số lượng và tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn do Chủ tịch HĐTS quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS cho đến khi đủ số lượng theo quy trình công khai.

Điều 10. Triệu tập thí sinh trúng tuyển

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban Thư ký trình và ký thông báo thí sinh trúng tuyển tới nhập học. Trong giấy thông báo nhập học ghi rõ kết quả dự tuyển của thí sinh và những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Thí sinh trúng tuyển đến trường làm thủ tục nhập học theo thời gian quy định, những thí sinh đến làm thủ tục nhập học chậm sau 15 ngày ghi trong giấy thông báo nhập học thì trường có quyền từ chối không tiếp nhận. Nếu đến chậm trong trường hợp bất khả kháng như: do ốm, đau, tai nạn, thiên tai có giấy xác nhận của bệnh viện cấp huyện trở lên hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện thì sẽ được xem xét tiếp nhận vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học các khóa học kế tiếp sau.

3. Thí sinh trúng tuyển vào trường phải nộp những giấy tờ sau đây:

a) Lý lịch học sinh, sinh viên (theo mẫu)

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc kết quả khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông (tùy theo đối tượng dự tuyển);

c) Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời đối với người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp trung học phổ thông. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

d) Bản sao hợp lệ giấy khai sinh, hộ khẩu thường trú, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân;

e) Bản sao hợp lệ các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên, miễn giảm học phí theo quy định (nếu có);

f) Giấy báo hoặc thông báo nhập học.

Các giấy tờ quy định tại Điểm b, c, d, e, f của Khoản này được trường dùng để quản lý và kiểm tra, đối chiếu với bản chính khi cần thiết.

Chương III
CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT
VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

Điều 11. Hoạt động thanh tra công tác tuyển sinh

1. Hoạt động thanh tra tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thanh tra công tác tuyển sinh tại trường theo quy định.
3. Những người có người thân (vợ, chồng, con; bố, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ, chồng) xét tuyển không được tham gia công tác thanh tra tuyển sinh.

Điều 12. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển

1. Khi thí sinh đến nhập học, Nhà trường tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 của Quy chế này và theo thông báo nhập học (những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học).
2. Trong quá trình học sinh, sinh viên đang theo học nếu có khiếu nại, tố cáo Nhà trường sẽ thanh, kiểm tra hồ sơ và kết quả tuyển sinh của thí sinh theo quy định.

Điều 13. Xử lý thông tin phản ánh vi phạm Quy chế tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
 - a) Hội đồng tuyển sinh Nhà trường;
 - b) Thanh tra tuyển sinh Nhà trường.
2. Các bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.
3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
 - a) Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh, nếu phát hiện những hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại Khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật về tố cáo;
 - b) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.
4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
 - a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng;
 - b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm Quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh;

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

Chương IV

BÁO CÁO, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 14. Chế độ báo cáo

Thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm Quản lý số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp có địa chỉ tại: <http://qlytuyensinh.gdnn.gov.vn>, đồng thời gửi báo cáo đến cơ quan chủ quản, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo mẫu kèm theo Phụ lục 03 tại Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

Điều 15. Chế độ khen thưởng

1. Những người có nhiều thành tích đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể Hiệu trưởng khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Quỹ khen thưởng được trích trong lệ phí tuyển sinh.

Điều 16. Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ thi tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định tại Luật Viên chức và Luật Cán bộ, công chức; các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 17. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế

Đối với những thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế đều phải lập biên bản và tùy mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật theo các quy định tuyển sinh hiện hành, đồng thời tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý bằng các hình thức khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tùy theo mức độ vi phạm, Hiệu trưởng quyết định xử lý kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, tước quyền vào học theo quy định hiện hành.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.



2. Bãi bỏ các quy định về quy chế tuyển sinh Cao đẳng, Trung cấp trước đây của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trái với quy định tại Quy chế này.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và các thí sinh đăng ký xét tuyển trung cấp, cao đẳng chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trưởng phòng Tuyển sinh và Đào tạo ngắn hạn có trách nhiệm giúp Hiệu trưởng trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

3. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Phòng Tuyển sinh và Đào tạo ngắn hạn để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Đức Khiêm